

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

- Bản án số: 03/2018/KDTM – ST
- Ngày: 29 – 6 – 2018
- V/v: " *Tranh chấp hợp đồng mua bán* ".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Danh Pì Sách;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Kiện;**

2. Ông **Nguyễn Văn Kiệt.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lý Văn Toán** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:
Bà **Trần Thị Quỳnh Trâm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2017/TLST- KDTM, ngày 26 tháng 7 năm 2017, về việc “ *Tranh chấp về hợp đồng mua bán* ”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST- KDTM, ngày 29 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2018/QĐST- KDTM, ngày 13 tháng 6 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV NAD.**

Trụ sở chính: ấp Vĩnh Thành B, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Minh V**, sinh năm: 1981

Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Dương Thị H** theo văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 8 năm 2018.

Địa chỉ: số 18D đường Bà Triệu, Phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn : Công ty TNHH Xây Dựng – TMGL.

Trụ sở chính: 136/2 đường A4, Phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Ngọc B** – Chức vụ: Giám đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 03/07/2017, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Công ty TNHH Một Thành Viên NAD trình bày:

Trong thời gian từ giữa năm 2014 đến đầu năm 2016, Công ty TNHH – MTV NAD đã nhiều lần bán vật liệu xây dựng cho Công ty TNHH Xây dựng TMGL, gồm: đá, cát, xi măng, thép....để Công ty Gia Luân xây dựng công trình phân hiệu Đại học Nha Trang tại xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (nay là Trường Đại học Kiên Giang). Việc mua bán không có làm hợp đồng, hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng hoặc điện thoại.

Trong thời gian mua bán Công ty Gia Luân đã mua hàng với tổng giá trị là 1.325.326.000đ (Một tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Công ty Gia Luân đã trả tiền cho Công ty NAD được số tiền là 950.000.000đ (Chín trăm năm mươi ngàn đồng), đến ngày 24/6/2016 hai bên đã làm bản đối chiếu công nợ, xác nhận Công ty TMGL còn nợ Công ty NAD số tiền 375.326.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

Đến cuối năm 2016 Công ty GL tiếp tục thanh toán cho Công ty NAD được 150.000.000đ nữa, còn lại 225.326.000đ chưa thanh toán. Công ty NAD đã nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc Công ty GL trả nợ cho Công ty NAD nhưng Công ty GL không thực hiện.

Đến ngày 03/7/2017 Công ty NAD làm đơn khởi kiện Công ty GL để yêu cầu Công ty GL có trách nhiệm thanh toán nợ cho Công ty NAD số tiền là 225.326.000đ (Hai trăm hai mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) và yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày 01/01/2017 cho đến khi xét xử.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết thì Công ty GL tiếp tục thanh toán cho Công ty NAD được số tiền là 50.000.000đ đồng nữa, nên hiện tại và đến thời điểm xét xử Công ty GL chỉ còn nợ Công ty NAD số tiền là 175. 326.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay bà Dương Thị H người đại diện theo quyền của Công ty NAD yêu cầu Công ty GL có trách nhiệm trả số tiền 175. 326.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 01/01/2017 đến ngày 29/6/2018 số tiền là 23.669.000đ, tổng cộng gốc và lãi là 198.995.000đ cùng tiền lãi phát sinh tính từ ngày 30/6/2018 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

- Tại Công văn số 26/CV-GL, ngày 04/6/2018 Công ty TNHH Xây Dựng TMGL trình bày như sau:

1 - Căn cứ hợp đồng Thương mại số: 06/HĐKT/2014 giữa Công ty TNHH MTV NAD và Công ty TNHH Xây dựng TMGL về việc cung cấp vật liệu xây dựng cho Công trình: " Đầu tư xây dựng Phân hiệu Kiên Giang của Trường Đại học Nha Trang". Nhưng đến nay ngày 04/6/2018 Chủ đầu tư Trường Đại học Nha Trang vẫn chưa thanh quyết toán hồ sơ thi công công trình cho công ty chúng tôi. Dẫn đến Công ty Chúng tôi không còn nguồn vốn để thanh toán cho quý Công ty TNHH MTV NAD.

2- Theo khoản 5.3.- điều 5 (Phương thức và Điều kiện thanh toán) " Ngay kể từ khi hoàn thành công việc hai bên đối chiếu khối lượng và chốt giá trị thực hiện, Bên B phải xuất hóa đơn GTGT trả bên A, Bên A phải thanh toán trả hết số nợ theo biên bản đối chiếu." và theo bản đối chiếu công nợ giữa Công ty TNHH MTV NAD và Công ty TNHH Xây dựng TMGL tính đến ngày 11/11/2017 Công ty NAD vẫn chưa xuất hóa đơn GTGT cho Công ty GL với số tiền là 319.981.000đ và Công ty Gia Luân còn nợ Công ty NAD với số tiền là 175.326.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

3- Vì lý do sức khỏe yếu và đang điều trị bệnh tại quê nhà nên Giám đốc Công ty Gia Luân là ông Phan Ngọc Bảy không thể tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự về việc: " Tranh chấp hợp đồng mua bán", giữa Công ty TNHH MTV –NAD và Công ty TNHH Xây dựng GL.

*** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:** Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên việc vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử không ảnh hưởng đến nội dung vụ án cần khắc phục cho những vụ án tiếp theo.

Tại phiên tòa hôm nay HĐXX đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: Nguyên tắc xét xử, sự có mặt của thành viên HĐXX và thư ký phiên tòa, các bước tiến hành thủ tục phiên tòa;

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng;

Đối với đương sự: Đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV NAD buộc Công ty TNHH Xây dựng GL số tiền là 175. 326.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) và tiền lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 01/01/2017 đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Tại phiên tòa hôm nay bị đơn Công ty TNHH Xây dựng TMGL đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay bà Dương Thị H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV - NAD đồng ý xét xử vắng mặt Công ty GL nên căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên HĐXX xét xử vắng mặt Công ty GL.

[2] – **Về thẩm quyền:** Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV - NAD thực hiện quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

[3] - **Về quan hệ pháp luật tranh chấp:** Nguyên đơn Công ty TNHH MTV NAD khởi kiện yêu cầu bị đơn Cty TNHH Xây dựng TMGL trả nợ mua bán vật liệu xây dựng số tiền là 175. 326.000đ và tiền lãi đến ngày 29/6/2018 là 23.669.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 198.995.000đ cùng tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 30/6/2018 đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ , nên quan hệ

pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”.

[4] - **Về nội dung vụ án:** Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty TNHH MTV NAD và bị đơn Công ty Xây dựng TMGL đều xác nhận từ giữa năm 2014 đến đầu năm 2016 hai bên có thỏa thuận với nhau về việc mua bán vật liệu xây dựng và tính đến thời điểm hiện tại Công ty TNHH Xây dựng TMGL còn nợ Công ty TNHH MTV NAD số tiền mua bán vật liệu xây dựng gốc là 175.326.000đ.

[5] Xét yêu cầu Của Công ty NAD yêu cầu Công ty GL trả có trách nhiệm trả cho Công ty NAD số tiền nợ gốc là 175.326.000đ và tiền lãi đến ngày 29/6/2018 là 23.669.000đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 198.995.000đ (Một trăm chín mươi tám triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng) cùng tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 30/6/2018 đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ là có căn cứ chấp nhận: Bởi vì trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều thống nhất thừa nhận đến thời điểm xét xử Công ty GL còn nợ Công ty NAD số tiền nợ gốc là 175.326.000đ là thật. Việc Công ty GL cho rằng đến nay ngày 04/6/2018 Chủ đầu tư Trường Đại học Nha Trang vẫn chưa thanh quyết toán hồ sơ thi công công trình cho Công ty Gia Luân, dẫn đến Công ty GL không còn nguồn vốn để thanh toán cho Công ty NAD là không có cơ sở chấp nhận. Bởi vì việc Chủ đầu tư Đại học Nha Trang chưa thanh quyết toán hồ sơ thi công công trình không liên quan đến việc Công ty GL nợ tiền mua bán của Công ty NAD. Việc Công ty GL không thanh toán tiền nợ còn lại cho Công ty NAD điều này làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty NAD, trong khi Công ty NAD đã giao tài sản đầy đủ theo yêu cầu của Công ty GL.

Theo khoản 01 Điều 438 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định: " 1. Bên mua phải trả đủ tiền vào thời điểm và tại địa điểm đã thỏa thuận; nếu không có thỏa thuận thì phải trả đủ tiền vào thời điểm và tại điểm giao tài sản...".

Do đó HĐXX xét thấy cần xử buộc Công ty GL có trách nhiệm trả nợ cho Công ty NAD số tiền mua bán gốc là 175. 326.000đ và tiền lãi đến ngày 29/6/2018

là 23.669.000đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 198.995.000đ là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Xét lời khai nại của Công ty GL tính đến ngày 11/11/2017 Công ty Nhân A Đ vẫn chưa xuất hóa đơn GTGT cho Công ty G L với số tiền là 319.981.000đ, HĐXX xảy thấy, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải, bị đơn Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại GL không có làm đơn khởi kiện đối với yêu cầu phản tố của mình. Đến ngày 29 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-KDTM để đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Do đó, việc Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại Gia Luân cho rằng Công ty TNHH MTV Nhân A Đ chưa xuất hóa GTGT cho Công ty G L với số tiền 319.981.000đ là không có cơ sở để Tòa án và HĐXX xem xét, giải quyết trong vụ án. Nếu Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại GL cho rằng lời khai nại của mình là có cơ sở, có căn thì Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại GL có thể khởi kiện Công ty TNHH MTV Nhân A Đ thành một vụ án khác đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[8] - Xét về kiến nghị của vị đại diện Viện kiểm sát như sau:

Thời hạn chuẩn bị xét xử vi phạm điều 203 BLTTDS: Do vụ án có tính phức tạp, cần có nhiều thời gian xác minh, thu thập chứng cứ. Do đó vụ án bị kéo dài thời gian, vi phạm về thời hạn xét xử, vấn đề này HĐXX sẽ khắc phục.

[9] - **Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc Công ty GL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch của số tiền: $198.995.000đ \times 5\% = 9.949.750đ$.

Công ty Nhân A Đ không phải chịu tiền án phí, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty Nhân A Đ số tiền là 5.633.000đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0009811,

ngày 20/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 228, 266, 271 và Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 688 Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng các Điều 428, 429, 432, 433 và 438 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Nhân A Đ.

Xử:

1. Buộc Công ty Xây dựng Thương Mại G L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH MTV Nhân A Đ số tiền nợ gốc là 175.326.000đ và tiền lãi đến ngày 29/6/2018 là 23.669.000đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 198.995.000đ (Một trăm chín mươi tám triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/6/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ, trả sau khi án có hiệu lực pháp luật, trả một lần.

2. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Buộc Công ty G L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 9.949.750đ (Chín triệu chín trăm bốn mươi ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty Nhân A Đ số tiền là 5.633.000đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng

án phí, lệ phí tòa án số: 0009811, ngày 20/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu: hồ sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Danh Pì Sách

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu: hồ sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Danh Pì Sách

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

ảo lãnh số: 41/CT-BLTD, ngày 03/8/2010.

4. Về án phí: Buộc Công ty TNHH Mai Sao phải nộp số tiền là 113.938.245,556đ (Một trăm mười ba triệu chín trăm ba mươi tám ngàn hai trăm bốn mươi lăm phẩy năm trăm năm mươi sáu đồng).

Buộc Quỹ đầu tư phát triển Kiên Giang phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí nhưng Quỹ đầu tư được khấu trừ 300.000đ tiền án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005812, ngày 09/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam số tiền là 57.000.000đ (**Năm mươi bảy triệu đồng**) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0002541, ngày 25/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".